

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/DS-ST
Ngày: 10/01/2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng dịch vụ

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 122/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXX-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Phương T** - sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn Phú Nhiêu, xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa, Phú Yên.

Có mặt.

Bị đơn: **Ông Phạm Thanh L** – sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Thạch Bàn, xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Nguyễn Phương T trình bày: Do quen biết nên tháng 01/2020 bị đơn và nguyên đơn có giao kết hợp đồng bằng miệng với nội dung: Bị đơn thuê nguyên đơn dùng máy chuyên dụng để san lấp đường nội bộ tại xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên để bị đơn khai thác rừng trồng tại xã Hòa Phong. Hợp đồng hai bên giao kết bằng miệng và đã tiến hành thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn thường xuyên chậm trả tiền công cho nguyên đơn theo thỏa thuận nên nguyên đơn không tiếp tục làm việc cho bị đơn và chấm dứt hợp đồng. Hiện nay bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 32.000.000 đồng và đã viết giấy giao cho nguyên đơn làm chứng cứ. Nguyên đơn đã đòi nhiều lần nhưng bị đơn không trả nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn trả nguyên đơn số tiền 32.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 07/11/2022, bị đơn Phạm Thành L trình bày: Tháng 01 năm 2020, bị đơn có nhận khai thác rừng gỗ keo tại xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa nên có hợp đồng thuê nguyên đơn dùng máy chuyên dụng san lấp đường đi nhằm phục vụ cho xe vận chuyển gỗ từ rừng ra ngoài. Do trong thời gian khai thác bị ảnh hưởng bởi dịch Covid nên việc khai thác gỗ không thuận lợi dẫn đến thua lỗ nên chưa trả đủ tiền cho nguyên đơn theo thỏa thuận. Nay nguyên đơn khởi kiện bị đơn thừa nhận có nợ nguyên đơn số tiền thuê san lấp đường là 32.000.000 đồng nhưng xin trả dần vì hiện nay hoàn cảnh đang khó khăn.

Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa đã hòa giải nhưng không được do bị đơn vắng mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị bị đơn trả 32.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi. Không chấp nhận cho bị đơn trả dần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các bên có đủ năng lực hành vi dân sự, thực hiện giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Tây Hòa nên căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa và quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”. Bị đơn Phạm Thành Long đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn Phạm Thành L.

[2] Pháp luật về nội dung: Nguyên đơn và bị đơn giao kết hợp đồng dịch vụ theo đó nguyên đơn phải có nghĩa vụ san lấp con đường nội bộ để bị đơn thực hiện việc vận chuyển gỗ, nguyên đơn đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình nhưng bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền công cho nguyên đơn theo thỏa thuận, số tiền là 32.000.000đ.

Nguyên đơn cung cấp chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là giấy hẹn nợ đề ngày 05/6/2020 do bị đơn viết và giao cho nguyên đơn giữ. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận số tiền này là bị đơn nợ tiền công của nguyên đơn khi thực hiện hợp đồng. Do đó khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Bị đơn xin được trả dần vì hoàn cảnh khó khăn nhưng nguyên đơn không đồng ý, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn vắng mặt nên không cung cấp chứng cứ chứng minh cho trình bày của mình nên không có căn cứ để xem xét.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 116, 119, 274, 280, 513, 515, 519 Bộ luật dân sự; Điều 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Phạm Thanh Long phải trả cho nguyên đơn Nguyễn Phương T số tiền 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm khoản lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành xong.

2. Về án phí:

Bị đơn Phạm Thanh L phải chịu 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn Nguyễn Phương T tiền tạm ứng án phí đã nộp là 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 005858 ngày 17/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

